

Số: 19 /QĐ-TTXTTM

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách
năm 2024 của Trung tâm Xúc tiến Thương mại

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-SCT ngày 30/12/2023 của Sở Công Thương Thái Nguyên về việc giao dự toán ngân sách năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổng hợp - Thông tin Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân năm 2024 của Trung tâm Xúc tiến Thương mại (Chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tổng hợp - Thông tin kinh tế; phòng Xúc tiến Thương mại chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở Công Thương (báo cáo);
- Như Điều 3;
- Trung tâm XTMM;
- Lưu: VT, P.THTTKT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Toàn

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
Chương 416 Loại 280 Khoản 321

Biểu số 02

DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 19/QĐ-TTXXTTM ngày 10/01/2024
của Trung tâm Xúc tiến Thương mại)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách nguồn sự nghiệp	
1	Số thu nguồn sự nghiệp	205
	Thu từ tổ chức hội chợ triển lãm, thu chương trình xúc tiến thương mại khác	205
2	Chi từ nguồn thu được để lại	149
	Chi lương, chi khác, trích quỹ theo quy định	149
3	Số nộp ngân sách nhà nước	56
	Thuế GTGT	19
	Thuế TNDN	37
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.125
	Nguồn ngân sách trong nước	8.125
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.219
	Kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ đã trừ tiết kiệm 10% chi thường xuyên và 3% tiết kiệm thêm chi thường xuyên theo quy định	2.279
	Giảm trừ nguồn thu được để lại để thực hiện cải cách tiền lương (bao gồm dự kiến số năm 2023 chuyển sang năm 2024 và số dự kiến năm 2024)	139
	Kinh phí thực hiện khi có sự thay đổi về biên chế	79
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.906

	KP chi cho lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP (trên cơ sở hướng dẫn của Sở Nội vụ và thanh toán theo hợp đồng đã ký với người lao động)	97
	Kinh phí quản trị duy trì trang Website Công Thương; Bản tin Kinh tế Công Thương, xây dựng chuyên mục "Công Thương Thái Nguyên sát cánh đồng hành cùng doanh nghiệp	300
	Kinh phí công tác tư vấn xúc tiến thương mại	100
	Kinh phí tổ chức, tham gia Hội chợ, phiên chợ trong tỉnh, trong nước, nước ngoài, Chương trình hàng Việt,...	5.000
	Kinh phí thương mại điện tử, trang Web chè Thái Nguyên, duy trì tên miền và các nhiệm vụ khác	409

24

HHC